

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST

Ngày: 25-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nhị;

2. Ông Bùi Mạnh Quyết

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 11-3-2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 10-5-2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, (tên gọi khác: Thum); sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố Cầu Xây, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Tấn L (chết); Mẹ: Trương Thị G; Vợ: Châu Thị Nhã P; Con: Nguyễn Ngọc Phương N, sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/3/2020, bị Công an thị trấn Thủ Thừa xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 30/6/2020, bị UBND thị trấn Thủ Thừa ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy, trong thời hạn 03 tháng.

Nhân thân: Ngày 03/12/2013, bị TAND tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Được đặc xá ngày 31/8/2015.

Bị tạm giữ từ ngày 07/10/2020 đến ngày 13/10/2020 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

2. Họ và tên: **Huỳnh Văn Đ**, (tên gọi khác: Không có); sinh năm 1974.; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp Bình Tây, xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: Huỳnh Văn T (chết); Mẹ: Nguyễn Thị Ngọc S (chết); Vợ: Trần Mỹ A (đã ly hôn); Con: Trần Huỳnh Hoàng Nam, sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 12/02/2015, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 12.000.000đ về tội “Đánh bạc”. Chưa chấp hành.

Bị tạm giữ từ ngày 07/10/2020 đến ngày 13/10/2020 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa

Cả 02 bị cáo có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Anh Nguyễn Văn V**, (Việt Cộng), sinh năm: 1990; Nơi cư trú: đường Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố T, tỉnh Long An. (Vắng mặt);

2. **Anh Trương Ngọc D**, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Long An. (Vắng mặt);

- *Người làm chứng*

1. **Anh Phan Văn C**, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: đường Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố T, tỉnh Long An. (Vắng mặt);

2. **Anh Nguyễn Trần Giang D**, sinh năm: 2002; Nơi cư trú: khu phố Cầu Xây, thị trấn Thủ Thừa, huyện T, tỉnh Long An. (Vắng mặt);

3. **Anh Lê Văn T**, sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Ấp Tân Phú, xã T, huyện P, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Thum) là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng cuối năm 2019, do nhu cầu sử dụng ma túy và cần tiền tiêu xài cá nhân nên T nảy sinh ý định mua ma túy đá về nhà phân chia thành nhiều tép nhỏ để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Mỗi lần mua ma túy, T đến khu vực gần Công viên Phú Lâm ở Phường 13, Quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông tên Bụi không rõ nhân thân để mua với số tiền từ 1.000.000đ đến 1.500.000đ, đem về nhà phân thành nhiều tép nhỏ, mỗi tép bán lại với giá từ 200.000đ đến 400.000đ. Khi con nghiện cần mua ma túy thì gọi điện thoại cho T qua các số 0985657847 và 0817115979 để thỏa thuận việc mua bán và địa điểm giao nhận.

Khoảng 09 giờ ngày 07/10/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo (không biển số) đến khu vực chợ Bình Điền, Thành Phố Hồ Chí Minh gặp một

người đàn ông không rõ nhân thân mua 600.000đ ma túy đá đem về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, có Nguyễn Văn Việt và Phan Văn Cam đến nhà của T tại khu phố Cầu Xây, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa. Tại đây, Việt hỏi mua ma túy đá của T, T đồng ý bán. Việt đưa cho T 500.000đ, T lấy ma túy đá ra phân chia, cho vào một túi nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu kẹp dính có vạch đỏ, kích thước 7cm x 4cm bán cho Việt, số ma túy còn lại T cầm trên tay. Việt lấy 01 bình nỏ tại chòi lá của T, Việt lấy một ít ma túy vừa mua của T cho vào bình nỏ (bình nỏ của T làm bằng loại chai nước ngọt nhãn hiệu Sting, có gắn ống thủy tinh, cất giữ để T và người mua ma túy sử dụng ma túy ngay tại nhà của T). T sử dụng bật lửa gas để đốt nỏ và sử dụng chung ma túy với Việt và Cam. Một lúc sau, có Trương Ngọc Duy đến gặp T hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000đ. T đồng ý bán nên đưa cho Duy một túi nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu kẹp dính có vạch đỏ, kích thước 7cm x 4cm, bên trong có chứa ma túy đá. Duy trả tiền cho T và đi vào chòi lá sử dụng ma túy chung với Việt và Cam. Lúc này, có Huỳnh Văn Đ cùng Dương Thanh Dũng cũng đến nhà T. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy tại chòi lá nhà T thì lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an tỉnh Long An phối hợp Công an huyện Thủ Thừa bắt quả tang. Tại hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa thu giữ và niêm phong gần chỗ ngồi của Việt 01 túi nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu kẹp dính có vạch đỏ, kích thước 07cm x 04cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng của Nguyễn Văn Việt vừa mua của T (ký hiệu M1), trong túi quần phía sau bên trái đang mặc của Trương Ngọc Duy 01 túi nylon trong suốt, hàn kín một đầu, một đầu kẹp dính có vạch đỏ, kích thước 07cm x 04cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng mà Duy vừa mua của T (ký hiệu M2).

Qua khám xét nhà của Nguyễn Minh T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa phát hiện, thu giữ và niêm phong phục vụ giám định gồm: Tại phía bên trong trong thanh sắt mái tôn kích thước 4cm x 6cm, cách đất 230cm có 01 túi nylon đầu kẹp dính sọc đỏ, kích thước 7cm x 4cm, bên trong chứa 03 viên nén màu vàng khắc hình vương miện và 01 túi nylon trong suốt hàn kín, kích thước 2,5cm x 0,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3). Dưới nền gạch đáy tủ quần áo lớn trong phòng ngủ có 01 túi nylon trong suốt đầu kẹp sọc đỏ, kích thước 7cm x 4cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M4). Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa còn thu giữ một số đồ vật dụng cụ liên quan việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh T.

Qua khám xét trên người Huỳnh Văn Đ phát hiện trong túi áo khoác Jean bên trái của Đ có 01 bóp vải màu đen, có khóa kéo, bên trong bóp có: 01 túi nylon trong suốt, hàn kín, kích thước 3cm x 1,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi

vải màu đỏ, có khóa kéo, bên trong có chứa 01 túi nylon trong suốt, kích thước 4,5cm x 5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nylon trong suốt kích thước 3,5cm x 4cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon trong suốt, kích thước 2cm x 1,9cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan CSĐT tiến hành thu giữ đồng thời niêm phong phục vụ công tác giám định. Đ khai nhận, số ma túy nêu trên là do đêm ngày 06 rạng sáng ngày 07/10/2020, Đ mang theo 04 con gà trống nòi đến nhà T để đổi ma túy đá. T đồng ý đổi ma túy cho Đ bằng 04 con gà tương đương số tiền 4.500.000đ. Số ma túy đá T giao cho Đ được để trong 04 túi nylon (4 tép) có kích thước, khối lượng khác nhau. Đ lấy một tép ma túy cất vào trong túi áo đang mặc. Còn lại 03 tép, Đ cho vào bên trong một túi vải màu đỏ của Đ cất giữ. Cùng lúc đó, Đ thấy dưới nền gạch trong chòi lá nhà của T có một bốp vải màu đen nên nhặt lấy. Đ để túi vải màu đỏ (có chứa 03 tép ma túy) vào bên trong cái bốp vải đen và cất giấu trong túi áo khoác Đ đang mặc. Do sợ bị phát hiện nên Đ lấy bốp vải đen có chứa ma túy giấu trong bụi sả gần gốc mít bên hông nhà T. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 66P1-823.86 chở Dương Thanh Dũng về đến nhà của Dũng, rồi về nhà sử dụng ma túy. Chiều ngày 07/10/2020, Đ quay lại nhà T vừa lấy số ma túy cất giấu trước đó bỏ vào túi áo Jean đang mặc thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Minh T còn khai nhận đã bán ma túy cho các con nghiện khác, cụ thể như sau:

Bán cho Nguyễn Văn Việt 02 lần, lần thứ nhất dưới hình thức đổi gà trị giá 600.000đ, lần thứ hai mua bằng tiền mặt 500.000đ.

Trương Ngọc Duy 04 lần, mỗi lần số tiền mua từ 300.000đ – 400.000đ, tổng cộng 1.300.000đ.

Nguyễn Trần Giang Danh, sinh năm 2002, HKTT: Khu phố Cầu Xây, thị trấn Thủ Thừa 02 lần, mỗi lần 200.000đ.

Lê Văn Thức, sinh năm 1996, HKTT: Ấp Tân Phú, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, Tiền Giang 02 lần dưới hình thức đổi gà, giá trị mỗi lần 600.000đ.

Tổng tiền mà Nguyễn Minh T đã bán ma túy cho các con nghiện khoảng 4.000.000đ, thu lời được khoảng 500.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 982/2020/KLGD ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An kết luận:

1. Bì thư kí hiệu M1: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0758 gam, loại: Methamphetamine.

2. Bì thư kí hiệu M2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0805 gam, loại Methamphetamine.

3.1. Bì thư kí hiệu M3: 03 (ba) viên nén màu vàng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là không đủ cơ sở để kết luận có phải là ma túy hay không, có tổng khối lượng: 1,2184 gam.

3.2. Bì thư kí hiệu M3: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0560 gam, loại: Ketamine.

4. Bì thư kí hiệu M4: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2874 gam, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1140 gam (mẫu M4) được đóng gói niêm phong số 982A; 0,4171 gam (mẫu M3, viên nén màu vàng) được đóng gói niêm phong số 982B.

Không hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu M1, M2 và M3 (mẫu tinh thể màu trắng) phục vụ hết cho công tác giám định.

Ngày 15/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, tiến hành trưng cầu giám định Phân Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công An tại Thành Phố Hồ Chí Minh đối với mẫu giám định được hoàn trả tại túi niêm phong số 982B nêu trên. Tại bản Kết luận giám định số 5374/C09B của Phân Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công An tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 viên nén hình tròn màu vàng có logo hình vương miện đựng trong 01 gói nylon được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Về khối lượng đã được Phòng KTHS Công an tỉnh Long An trả lời trong bản Kết luận giám định số 982/2020/KLGD ngày 12/10/2020” là 1,2184 gam.

Không hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 981/2020/KLGD ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tang vật thu giữ trong người của Huỳnh Văn Đ như sau: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nylon hàn kín, 01 (một) túi nylon có rãnh khếp và 01 (một) túi nylon hờ một đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,3539 gam, loại: Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 2,8130 gam, được đóng gói niêm phong số 981.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Huỳnh Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa trong phần luận tội đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Minh T chấp hành hình phạt chung từ 14 năm 06 tháng đến 15 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 981 và 01 (một) gói niêm phong số 982A , kết luận ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, có chữ ký của người chứng kiến Phạm Thị Thanh Tuyền và người niêm phong Nguyễn Hoàng Minh; tiêu hủy các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, tiêu hủy 01 dao tự chế dài 68cm, một đầu sắc bén, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán gỗ dài 21cm. Tiêu hủy 02 xác sim số 0985657847 và sim số 0817115979 gắn trong điện thoại di động hiệu Realme màu xanh; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh. Tịch thu sung công quỹ 800.000 đồng mà bị cáo T đã bán ma túy cho Việt và Duy ngày 07/10/2020 và buộc bị cáo T nộp lại 4.000.000 đồng tiền bị cáo đã bán ma túy trước đó (tính luôn số tiền bị cáo đã đổi gà).

Các bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T xin xem lại tội danh chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy vì bị cáo không am hiểu pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật đồng thời còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 07/10/2020, tại nhà của Nguyễn Minh T ở Khu phố Cầu Xây, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, sau khi bán cho Nguyễn Văn Việt khối lượng 0,0758 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000đ, Trương Ngọc Duy 0,0805 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000đ. T đã cho Việt, Duy và Phan Văn Cam sử dụng chòi lá thuộc sở hữu của T để sử dụng ma túy. Khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Qua kiểm tra trên người các đối tượng có mặt tại nhà của T, lực lượng Công an phát hiện trên người của Huỳnh Văn Đ tàng trữ 3,3539 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Quá trình điều tra bị cáo T còn khai nhận ngoài lần bị bắt ngày 07/10/2020 bị cáo T đã bán ma túy cho: Nguyễn Văn Việt 01 lần; Trương Ngọc Duy 03 lần; Nguyễn Trần Giang Danh 02 lần; Lê Văn Thúc 02 lần. Do đó hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là mầm mống để phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.1] Đối với bị cáo Nguyễn Minh T là người có nhân thân không tốt ngày 07/10/2020 đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Việt và Trần Ngọc Duy sau đó cho mượn chòi lá thuộc quyền sở hữu của bị cáo T và các công cụ sử dụng ma túy cho Việt với Cam, Duy hút ma túy, đồng thời bị cáo còn khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho Duy, Danh, Thức nên cần xử lý nghiêm khắc với bị cáo T tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tự nguyện khai báo các lần phạm tội trước đó, ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bị cáo thiếu am hiểu pháp luật về việc cho người khác mượn địa điểm của bị cáo để hút ma túy. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với tội danh mua bán trái phép chất ma túy.

[3.2] Đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ ngày 07/10/2020 đến nhà bị cáo T chơi, sau khi Công an khám xét trên người của Huỳnh Văn Đ có tàng trữ 3,3539 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng nên cần xử phạt Đ một hình phạt tương xứng tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo Huỳnh Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với số ma túy trên bị cáo Đ trình bày đã mua của bị cáo T nhưng qua đối chất tại phiên tòa bị cáo T không thừa nhận nên không chấp nhận lời trình bày của bị cáo Đ.

[4] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) Gói niêm phong số 981, 01 (một) Gói niêm phong số 982A, kết luận ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, có chữ ký của người chứng kiến Phạm Thị Thanh Tuyền và người niêm phong Nguyễn Hoàng Minh.

Một ống hút nhựa màu trắng dài 29cm; 01 hột quẹt gas đang sử dụng; 01 hột quẹt gas đã hỏng; 02 mảnh thủy tinh trong suốt dài nhất 02 cm, rộng 01 cm, 01 chai nhựa màu trắng loại chai sting, nắp chai màu đỏ có gắn ống thủy tinh bị vỡ.

Một dao tự chế dài 68cm, một đầu sắc bén, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán gỗ dài 21cm.

Bốn ống thủy tinh dài 19cm, đường kính 0,5cm; 01 túi nylon trong suốt, kích thước 09cm x 5,5cm, bên trong có một cân điện tử màu trắng đen, kích thước 06cm x 04cm; 04 túi nylon trong suốt, đầu kẹp sọc đỏ, kích thước 07cm x 04cm, trong 01 túi đó có 12 miếng nhựa trong suốt, kích thước 6,8cm x 2,4cm; 02 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 13,5cm x 8,5cm; 02 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích

thước 07cm x 04cm; 01 cân điện tử màu bạc, kích thước 18cm x 14cm; 01 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 13,5cm x 8,5cm; 01 túi nylon trong suốt sọc xanh, kích thước 08cm x 06cm; 04 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 07cm x 10cm; 01 túi nylon trong suốt, kích thước 07cm x 04cm; 20 cái ống hút nhựa màu trắng dài 19 cm; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh cùng sim số 0985657847 và sim số 0817115979 gắn bên trong máy.

Một bóp vải màu đen, có khóa kéo; 01 túi vải màu đỏ, có khóa kéo; 01 áo khoác Jean màu xanh-trắng của Huỳnh Văn Đ dùng để cất giữ ma túy đá.

Tiền Việt Nam: 800.000đ tạm giữ của Nguyễn Minh T.

[4.1] Xét thấy các gói niêm phong được giám định là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy, các công cụ, dụng cụ dùng để mua bán và dùng để sử dụng ma túy, hai xác sim điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy cũng như áo khoác Jean màu xanh-trắng của Huỳnh Văn Đ dùng để cất giữ ma túy đá là những vật dụng liên quan đến tội phạm cần tịch thu tiêu hủy;

[4.2] Một dao tự chế dài 68cm, một đầu sắc bén, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán gỗ dài 21cm.

[4.3] Tịch thu 800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh T do bán ma túy mà có sung công quỹ Nhà nước (số tiền này được Cơ quan CSĐT tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Thủ Thừa theo giấy nộp tiền ngày 12/11/2020) đồng thời buộc bị cáo T nộp lại 4.000.000đồng tiền bán ma túy các lần trước đó sung công quỹ Nhà nước.

[4.4] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh.

[5] Đối với các tài sản được Cơ quan CSĐT thu giữ trong quá trình khám xét được xử lý như sau:

[5.1] Xe mô tô biển số 66P1-823.86, số khung: RRKWCH1UM7XE 08370; số máy VTT22JL1O52FMH008370 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Trung Hiếu mà Đ sử dụng đến nhà Nguyễn Minh T mua ma túy. Đ khai nhận mua của một người đàn ông tại xã An Thạnh, huyện Bến Lức, Long An. Qua xác minh chủ xe là anh Nguyễn Trung Hiếu, sinh năm 1981; HKTT: Tổ 11, ấp Lợi An, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp có đăng ký thường trú tại địa phương. Hiện tại anh Hiếu vắng mặt, đi đâu, làm gì không rõ. Do đó, giao Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5.2] Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Nouvo, số khung: RLCN1DB10CY047920, số máy: 1DB1-047919 đứng tên đăng ký xe là Võ Thùy Linh, sinh năm: 1994; HKTT: Ấp Cây Me, xã Hưng Điền, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Chị Linh mua và sử dụng xe đến năm 2016 thì nhờ một người bạn tên Giang đi cầm cố với giá 10.000.000đ. Qua xác minh người cầm xe tên Vũ Trường

Giang, sinh năm 1992, HKTT: xã Hưng Điền B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An có đăng ký thường trú tại địa phương. Hiện tại anh Giang vắng mặt tại địa phương từ năm 2017 đến nay. Giao Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5.3] Biển số xe 62T1-111.05 để trong cốp của xe mô tô hiệu Nouvo nói trên. Qua xác minh, biển số xe trên là loại xe YAMAHA Exciter 150 của anh Dương Văn Muộn, sinh năm: 1994; HKTT: Ấp 3, xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Qua xác minh, xe mô tô và biển số xe 62T1-111.05 hiện vẫn được anh Muộn quản lý, sử dụng. Do đó, giao biển số xe mô tô thu giữ nêu trên cho Đội CSGT –TT Công an huyện Thủ Thừa xử lý theo quy định.

[5.4] 01 thanh kim loại dài 25cm, mũi nhọn, lưỡi dài 15cm, một phần lục giác dài 10cm; 01 ống hút nhựa màu trắng dài 10cm; 01 kéo màu trắng dài 10cm; 01 kéo rỉ sét dài 10cm; 01 kéo màu đỏ dài 10cm; 02 túi nylon trong suốt sọc đỏ, kích thước 7,5cm x 04cm. Những đồ vật nói trên không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa trả lại cho Nguyễn Minh T.

[5.5] Tiền Việt Nam 195.000đ và 01 điện thoại di động hiệu HTC màu xanh cùng sim số 0856755987 gắn bên trong máy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa trả lại cho Huỳnh Văn Đ.

Xét thấy việc xử lý các tài sản nêu trên của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Nguyễn Văn Việt và Trương Ngọc Duy là 02 đối tượng mua ma túy của Nguyễn Minh T nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy đều dưới 0,1 gam. Do đó, hành vi của Việt và Duy không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

[7] Riêng Phan Văn Cam đã sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Minh T, Nguyễn Trần Giang Danh, Lê Văn Thức là các đối tượng đã mua ma túy của T về sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa chuyển xử lý hành chính là có căn cứ.

[8] Đối với 1,2744 gam ma túy loại Ketamine thu giữ trong thanh sắt chòi lá tại nhà của Nguyễn Minh T (túi niêm phong ký hiệu M3). T khai nhận là của đối tượng tên Bụi ở Phường 13, Quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh cũng là người đã bán ma túy cho T đến chơi và cất giấu, T không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiến hành xác minh. Tuy nhiên, Công an Phường 13, Quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh xác định không có đối tượng tên Bụi cư trú tại địa phương. Do đó, không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Minh T** (tên gọi khác: Thum) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Huỳnh Văn Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Thum) 06 (sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Thum) 07 (bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Thum) phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 13 năm tù. Thời gian tù tính ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam (ngày 07/10/2020).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Văn Đ** 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam (ngày 07/10/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Minh T và Huỳnh Văn Đ mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

Một gói niêm phong số 981, kết luận ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, có chữ ký của người chứng kiến Phạm Thị Thanh Tuyên và người niêm phong Nguyễn Hoàng Minh;

Một gói niêm phong số 982A, kết luận ngày 12/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An, có chữ ký của người chứng kiến Phạm Thị Thanh Tuyên và người niêm phong Nguyễn Hoàng Minh;

Một ống hút nhựa màu trắng dài 29cm; 01 hộp quẹt gas đang sử dụng; 01 hộp quẹt gas đã hỏng; 02 mảnh thủy tinh trong suốt dài nhất 02 cm, rộng 01 cm, 01 chai nhựa màu trắng loại chai sting, nắp chai màu đỏ có gắn ống thủy tinh bị vỡ;

Một dao tự chế dài 68cm, một đầu sắc bén, mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán gỗ dài 21cm;

Bốn ống thủy tinh dài 19cm, đường kính 0,5cm; 01 túi nylon trong suốt, kích thước 09cm x 5,5cm, bên trong có một cân điện tử màu trắng đen, kích thước 06cm x 04cm; 04 túi nylon trong suốt, đầu kẹp sọc đỏ, kích thước 07cm x 04cm, trong 01 túi đó có 12 miếng nhựa trong suốt, kích thước 6,8cm x 2,4cm; 02 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 13,5cm x 8,5cm; 02 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 07cm x 04cm; 01 cân điện tử màu bạc, kích thước 18cm x 14cm; 01 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 13,5cm x 8,5cm; 01 túi nylon trong suốt sọc xanh, kích thước 08cm x 06cm; 04 túi nylon trong suốt, sọc đỏ, kích thước 07cm x 10cm; 01 túi nylon trong suốt, kích thước 07cm x 04cm; 20 cái ống hút nhựa màu trắng dài 19 cm;

Một bóp vải màu đen, có khóa kéo; 01 túi vải màu đỏ, có khóa kéo; 01 áo khoác Jean màu xanh-trắng của Huỳnh Văn Đ dùng để cất giữ ma túy đá.

Tịch thu tiêu hủy hai xác sim số 0985657847 và sim số 0817115979 gắn bên trong máy điện thoại di động hiệu Realme màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu Realme màu xanh.

(Tất cả các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 800.000đ của bị cáo Nguyễn Minh T do bán ma túy mà có. Số tiền này hiện tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tạm gửi Kho bạc Nhà nước huyện Thủ Thừa theo giấy nộp tiền ngày 12/11/2020, nộp vào tài khoản số 3949.0.9005288.00000

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp lại 4.000.000đ tiền bán ma túy các lần trước đó sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T và Huỳnh Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2021). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;- Lưu: Hồ sơ, án
văn.

Phan Thanh Tuấn